

Số: 10/2018/NQ-HĐND

Tiền Giang, ngày 07 tháng 12 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Quy định về trang bị cho Công an xã trên địa bàn tỉnh Tiền Giang

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 7**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Pháp lệnh Công an xã ngày 21 tháng 01 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 73/2009/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 43/2013/TT-BCA ngày 15 tháng 10 năm 2013 của Bộ Công an quy định về tiêu chuẩn, định mức trang bị cho Công an xã;

Xét Tờ trình số 326/TTr-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định tiêu chuẩn, định mức trang bị cho Công an xã trên địa bàn tỉnh Tiền Giang; Báo cáo thẩm tra số 108/BC-HĐND ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về trang bị cho Công an xã trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Công an xã;

b) Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc đảm bảo trang bị cho Công an xã trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Điều 2. Danh mục, số lượng, máy móc, thiết bị trang bị cho Công an xã

STT	DANH MỤC	ĐVT	SỐ LƯỢNG, ĐỊNH MỨC		NIÊN HẠN (năm)
			Xã trọng điểm phức tạp về ANTT	Xã còn lại	
1	Bàn làm việc	Cái	06	04	10
2	Bàn họp	Cái	01	01	10
3	Ghế	Cái	25	20	10
4	Giường cá nhân	Cái	05	03	10
5	Tủ cá nhân	Cái	05	03	10
6	Văn phòng phẩm		Theo yêu cầu công tác	Theo yêu cầu công tác	
7	Điện thoại bàn	Cái	01	01	Hỏng đổi
8	Nhiên liệu	Đồng	6 triệu/năm	5 triệu/năm	01
9	Máy vi tính, máy in	Bộ	01	01	05
10	Máy phô tô	Cái	01	01	08
11	Máy fax	Cái	01	01	05

Điều 3. Nguồn kinh phí

Nguồn kinh phí trang bị cho Công an xã được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

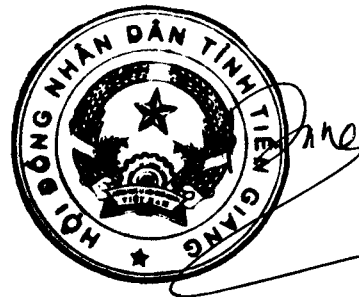
Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tiền Giang khóa IX, Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019./.

Nơi nhận:

- UB. Thường vụ Quốc hội;
- VP. Quốc hội, VP. Chính phủ;
- Các Ủy ban của Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Các Bộ: Công an, Tài chính, Tư pháp;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Vụ Công tác đại biểu (VPQH);
- Cục Hành chính - Quản trị II (VPCP);
- Kiểm toán Nhà nước khu vực IX;
- Các đ/c UVBTV Tỉnh ủy;
- UBND, UB. MTTQ tỉnh;
- Các Sở, Ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- ĐB. Quốc hội đơn vị tỉnh Tiền Giang;
- ĐB. HĐND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành, thị;
- TT. HĐND các xã, phường, thị trấn;
- Báo Ấp Bắc;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Danh